

**LUẬT CÔNG CHỨC**  
**NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA**

**(QUYỀN CHỦ GIẢI)**

**Chương I: Nguyên tắc chung**

**Điều 1: Mục đích và căn cứ lập pháp**

Nhằm quy phạm việc quản lý công chức, đảm bảo quyền ích hợp pháp của công chức, tăng cường giám sát đối với công chức, xây dựng đội ngũ công chức có tố chất cao, thúc đẩy cần chính liêm chính, nâng cao hiệu quả công tác, căn cứ Hiến pháp lập ra Luật này.

***Chú giải:***

Điều này là quy định về mục đích lập pháp của Luật này. Căn cứ vào điều này, mục đích lập pháp của Luật Công vụ gồm 4 mặt sau:

*Một là:* Quy phạm việc quản lý công chức, khiến việc quản lý công chức có căn cứ luật để thực hiện.

*Hai là:* Đảm bảo quyền ích hợp pháp của công chức, có lợi trong việc phát huy tính tích cực và tính chủ động trong công tác của công chức. Thúc đẩy họ phục vụ nhân dân càng tốt hơn.

*Ba là:* Tăng cường sự giám sát đối với công chức, có lợi trong việc hạn chế sức lộng quyền, đảm bảo quyền lợi cá nhân, tăng cường sự giám sát và chế ước quyền lực.

*Bốn là:* Xây dựng đội ngũ công chức có tố chất cao, nâng cao hiệu quả và năng lực công tác của công chức.

Luật này xác định một số chế độ về tuyển dụng, sát hạch, đào tạo đối với công chức, có lợi cho việc nâng cao hiệu quả và năng lực công tác của công chức.

Ngoài ra, điều này chỉ rõ căn cứ đưa ra Luật Công vụ. Căn cứ lập pháp của Luật này là “Hiến pháp nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa”. Điều 27 của Hiến pháp còn quy định “Mọi cơ quan nhà nước thực hiện nguyên tắc tinh giản, thực hiện chế độ trách nhiệm làm việc, thực hiện chế độ đào tạo và sát hạch nhân viên, không ngừng nâng cao hiệu suất và chất lượng công tác,

chống chủ nghĩa quan liêu”. “Mọi cơ quan nhà nước và nhân viên công tác nhà nước phải dựa vào sự ủng hộ của nhân dân, luôn luôn duy trì sự liên hệ mật thiết với nhân dân, lắng nghe ý kiến và kiến nghị của nhân dân, tiếp thu sự giám sát của nhân dân”. Những quy định này đều là căn cứ trực tiếp để đề ra Luật này.

*(Những pháp quy liên quan) “Hiến pháp Điều 27”*

## **Điều 2: Định nghĩa về công chức**

Từ Công chức trong luật này là chỉ những nhân viên công tác thực hiện chức vị theo luật, được đưa vào biên chế nhà nước, lương và phúc lợi do tài chính nhà nước đảm nhiệm.

### ***Chú giải:***

Điều này là quy định về khái niệm công chức, dựa vào điều này, công chức cần phù hợp với 3 điều kiện sau:

*Một:* Là nhân viên thi hành nhiệm vụ theo luật, tức là làm việc công vụ theo luật.

*Hai:* Dựa vào biên chế nhà nước, tức là công chức nhất thiết phải là nhân viên được đưa vào biên chế hành chính nhà nước.

*Ba:* Do tài chính nhà nước đảm nhiệm lương và phúc lợi. Tức là do nhà nước cấp lương và đảm bảo về hưu và phúc lợi cho họ.

Theo tiêu chuẩn trên, phạm vi của công chức gồm 7 loại nhân viên làm việc cơ quan:

(1). Những nhân viên công tác của cơ quan Đảng Cộng sản Trung Quốc, bao gồm: Những thành viên lãnh đạo chuyên trách của Đảng ủy, Ủy ban kỷ luật Đảng từ Trung ương đến các cấp địa phương; nhân viên công tác trong cơ quan đảng ủy và cơ quan kiểm tra kỷ luật đảng từ Trung ương đến các cấp địa phương; những nhân viên công tác trong cơ quan Đảng ủy xã (trấn), đường phố.

(2). Nhân viên công tác của cơ quan Quốc hội (Đại biểu Đại hội nhân dân toàn quốc), bao gồm: Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội chuyên trách, Tổng Thư ký, Thường vụ chuyên trách, Trưởng đoàn đại biểu quốc hội địa phương các cấp, Phó đoàn chuyên trách, Thư ký, Trưởng, Phó đoàn chuyên trách cấp xã (trấn). Nhân viên công tác trong cơ quan thường vụ quốc hội các cấp, nhân viên trong các Ủy ban chuyên môn và chuyên trách trong Quốc hội các cấp và nhân viên công tác trong cơ cấu làm việc khác.

(3). Nhân viên công tác trong cơ quan hành chính, bao gồm: nhân viên trong Ủy ban nhân dân các cấp và nhân viên làm việc trong các cơ cấu do Ủy ban nhân dân các cấp phái cử.

(4). Nhân viên công tác trong cơ quan (chính hiệp) của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, bao gồm: Chủ tịch Ủy ban các cấp, Phó Chủ tịch chuyên trách, Tổng thư ký, nhân viên công tác trong cơ cấu công tác của mặt trận các cấp, nhân viên công tác trong cơ cấu công tác của Ủy ban chuyên trách của mặt trận.

(5). Nhân viên công tác của cơ quan thẩm phán, bao gồm: Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân các cấp địa phương. Nhân viên quản lý hành chính và nhân viên hỗ trợ thẩm phán.

(6). Nhân viên công tác trong cơ quan kiểm sát, bao gồm: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân địa phương các cấp; Nhân viên quản lý hành chính và nhân viên hỗ trợ kiểm sát.

(7). Nhân viên công tác trong cơ quan đảng phái dân chủ, bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách, Tổng thư ký của 8 đảng phái dân chủ từ Trung ương đến các cấp địa phương. Nhân viên công tác trong các cơ cấu làm việc và các bộ phận chức năng của Ủy ban các cấp từ Trung ương đến địa phương.

*(Pháp quy liên quan) “Thông báo của Bộ Nhân sự, Bộ Tư pháp về những vấn đề chế độ thực hiện công vụ của cảnh sát nhân dân trong hệ thống trại giam”*

*“Công văn trả lời của Bộ Nhân sự đồng ý chế độ quản lý công chức của cơ cấu quản lý của Cục Địa chấn tỉnh, thành phố trực thuộc theo cơ cấu quản lý nhà nước”.*

